

**BẢNG ĐIỂM THI MÔN: KINH TẾ HỌC VI MÔ**  
**LTCQ K12\_KỲ II\_NĂM HỌC 2024 - 2025**

| STT | Mã SV      | Họ đệm         | tên   | Ngày sinh  | Lớp        | Số BD  | Mã đề | Điểm | Ghi chú |
|-----|------------|----------------|-------|------------|------------|--------|-------|------|---------|
| 1   | 1205020005 | Luyện Thị Hồng | Hạnh  | 19/07/2000 | LT12A_ĐHĐH | 000001 | 651   | 5.40 | 01      |
| 2   | 1205020019 | Khuong Mạnh    | Hùng  | 01/01/2002 | LT12A_ĐHĐH | 000002 |       |      | 01      |
| 3   | 1205020008 | Vũ Thị Thu     | Hương | 02/03/1997 | LT12A_ĐHĐH | 000003 | 895   | 5.40 | 01      |
| 4   | 1205020011 | Lê Thị Hoàng   | Nhi   | 16/01/2000 | LT12A_ĐHĐH | 000004 | 651   | 5.60 | 01      |
| 5   | 1205020016 | Vũ Phương      | Thảo  | 04/02/2002 | LT12A_ĐHĐH | 000005 | 704   | 5.00 | 01      |
| 6   | 1205020018 | Khổng Văn      | Trung | 01/12/1988 | LT12A_ĐHĐH | 000006 | 895   | 5.40 | 01      |
| 7   | 1001030510 | Đỗ Tiến        | Đạt   | 30/06/2004 | QM10A      | 000007 | 651   | 4.60 | 01      |
| 8   | 1001010905 | Phạm Trọng     | Tài   | 16/12/2004 | TC10A      | 000008 |       |      | 01      |

**Tổng số bài thi: 6**

**Cán bộ chấm 1**



Nguyễn Thị Bích Hương

*Hưng Yên. Ngày 30 tháng 6 năm 2025*

**Cán bộ chấm 2**



Vũ Ngọc Loan